



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 77527
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM PHAM QUOC TU Y
Last Middle First

Current Address: 145 H, T0 12 - KHU 2 PHU 1 QUAN 10 TỈNH PETRUS KY HCM

Date of Birth: Sept 22 1953 Place of Birth: NAM DINH VIET NAM

Previous Occupation (before 1975) CHIEF WARRANT OFFICER (CWO)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>BUI, THU HUYNH</u>	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HUYEN Thi Mai	May 14-45	Wife-
Pham Mai Tuy Anh	Apr-30-73	Sm.
Pham Mai Quoc Anh	Feb-6-76	Sm.
Pham Tuy Mai Anh	August 8-79	Daughter-

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

APPLICANT FOR ORDERLY DEPARTURE PROGRAM:

NAME (TÊN) : PHAM QUOC TUY
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : Sept-22-53, Nam Dinh VIETNAM.
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Male Female (Nữ) :
MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : ^{xx}
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 12 145 H To 20 Khu 2 Phường 5 Quận 10. Trung tâm Petrus Ky.
(Địa chỉ tại VN) : Ho Chi Minh City, VIETNAM.
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) Yes No (Không) :
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : To (Đến) :
PLACE OF RE-EDUCATION:
CAMP (TRẠI TÙ)
PROFESSION (Nghề Nghiệp):
EDUCATION IN U.S. :
(DU HỌC TẠI MỸ)
VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Chuan Uy
VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Date (Năm) :
(Trong chính phủ VN)
APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có) : Yes IV Number (số hồ sơ) : 077527 No (Không) :
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo) : 4 (Wife and 3 children)
MAILING ADDRESS IN VN: 12 145 H To 20 Khu 2 Phường 5 Quận 10. Trung tâm Petrus Ky.
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : Ho Chi Minh City, VIETNAM.
NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Mrs. HUYNH THI THU m BUI, THU HUYNH.
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : P.O. Box. 3581. Savannah, Ga. 31414
hay Người Bảo Trò)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : Yes No (Không) :
RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN) : Brother in law and family.
NAME AND SIGNATURE : Thuy Thi Thu
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa Chỉ, Chủ Ký, ĐT Mrs. HUYNH THI THU P.O.Box. 3581. Savannah, Ga. 31414
của người điền đơn này) Phone: 9-25-87
DATE : Oct - 80 - 84 Thuy Thi Thu
Month (Thang) Day (ngày) Year (năm)

9-25-87
(update).
Bhui.

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
5555 Columbia Pike, Suite D, Arlington, VA 22204

As Of: _____

LIST OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

Prisoner's name, date of birth and address:	Former rank/position:	Currently: detained:	Former Prisoner in prison:	Date of Application for Orderly Departure: (IV number, if any)	Name, address, and Tel. number of Relative in the U.S.
		Yes : No :	Yes : No :	How long :	
BUI VAN MINH 4-17-43 450/1211 Hoa Hao Phố 15. Quận 10 Hố Chí Minh City VN.	Major	Yes No	10 yrs. 7 mos	27/April/83 . IV-67000	BUI THU HUYNH or Mrs. (HUYNH THI THU) P.O.Box. 3581. Savannah, Ga. 31414 Phone: (O) (H)
PHAM QUOC TUY 9-22-53 145 H - TỐ 12 - Khu 2 Phố 1. Quận 10. Trung Tâm Petrus Ky Hố Chí Minh City VN.	W.O.		Yes	IV- 077527 Jan-9-84	BUI THU HUYNH or Mrs. (HUYNH THI THU) P.O.Box. 3581 Savannah, Ga. 31414 Phone: (O) (H)
Huyh van Hoai and lam Thi Hoa. 283. Bến Vân Đồn Phố 2 - Saigon 4 Hố Chí Minh City VN.	Very old age years			IV 59692 June 28. 82	BUI THU HUYNH or Mrs. (Huyh Thi THU) P.O. Box 3581 Savannah - Ga 31414



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DƯƠNG MỸ-LINH SOLANO
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DƯƠNG MỸ-LINH SOLANO, Esq.

Ngày 24 tháng 8 năm 1985

Thưa Ông/Bà: *Huỳnh Thi Thu*

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam có nhận được thư và hồ-sơ của Ông/Bà xin đoàn-tụ gia-díh cho thân-nhân. Chúng tôi thành-thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin-tưởng và hưởng-ứng hoạt-dộng của Hội trong công-tác nhân-dạo đã được thay thân-nhân chúng ta sớm được đoàn-tụ với gia-díh.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh-sách của quý thân-nhân hiện còn bị giam cầm hay đã được tự-do và cùng gia-díh muốn rời Việt Nam theo chương trình Ra Đi Trật Tự (Orderly Departure Program) để nộp cho cơ-quan có thẩm-quyền hầu nguyên-vọng của Ông/Bà sớm được kết-quả tốt-đẹp. Trong trường-hợp Ông/Bà chưa lập hồ-sơ cho thân-nhân để được đoàn-tụ gia-díh, xin Ông/Bà điền chi-tiết lý-lịch trong các mẫu đính kèm và gửi đến chúng tôi. Đồng thời, chúng tôi cũng đề-nghị Ông/Bà tiếp-xúc với cơ-quan thiện-nguyên địa-phương để xúc-tiến thủ-tục lập hồ-sơ qua chương-trình Ra Đi Trật-Tự. Nếu Ông/Bà đã nộp đơn, xin Ông/Bà gửi đến Hội chúng tôi bản sao mẫu đơn nộp qua chương-trình này.

Vì lý-do Hội hoạt-dộng có tính-cách tự-nguyên, xin Ông/Bà mỗi khi gửi thư hay hồ-sơ đến Hội, vui lòng đính kèm một phong bì có dán tem để tiện việc phúc đáp.

Tiện đây, Hội cũng gửi đến Ông/Bà bản sao bức thư của Tổng-Trưởng Ngoại-Giao Hoa-Kỳ đã gửi đến Hội về vấn-đề tù-nhân chính-trị và chương-trình Ra Đi Trật-Tự Đoàn-Tụ Gia-Díh.

Trân-trọng chào Ông/Bà.

*Re: Thiệu Tà Bui văn Minh
- Chuẩn úy Phạm Quốc Túy -*

Kính thư,

[Signature]
Bà Khúc Minh Thò
Chủ Tịch

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE

NAME: MAI THI HUYNH SEX: FEMALE
 (First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - VINH AN MATERNITY
 (City or Town) (Province) (Country)

Date - MAY 14 1945
 (Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: HOAI VAN HUYNH
 (First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: HOA THI LAM
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date - JANUARY 15 1975
 (extracted from original copy) (Month) (Date) (Year)

Place - BINH DUONG - REPUBLIC OF VIET NAM
 (City or Town) (Province) (Country)

Magistrate - Chief Court clerk (signed and sealed) Name illegi-
 (First) (Middle) (Last) ble.

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register of 1945 Page 280
 From Tan Thoi village, Thu Dau Mot province.

NOTATION OF IMPORTANCE:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an
 accurate translation of the extracted birth certifi-
 cate in Vietnamese and that I am competent in both Eng-
 lish and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404) 881-6571

Margaret Wilkerson

Notary Public, Georgia State at Large
 My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

10 77527

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
République du Viêt-Nam

Mẫu 149/ĐP 92/LS 23

Khổ 21 x 27

TVT/6

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM Bình-Dương

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Tân-Thới

(Extrait du registre des actes de naissance)

Thịnh Thủ-dầu-một

(NAM PHẦN)

(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1945
(Année)

SỐ HIỆU 280
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Huỳnh-thị-Mai
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nữ
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Ngày 14 tháng 5 Năm 1945
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Nhà Bảo sanh Vĩnh-An
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Huỳnh-văn-Hoài
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Buôn-Bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Sài Gòn
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Lâm-thị-Hoa
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Goi việc nhà
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Saigon
Vợ chánh hay thú (Son rang de femme mariée)	-----

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Giá tiền . . . : 15 \$ 00
(Coût)

Biên-lai số: 162
(Quittance No)

Bình-Dương ngày 15 - 10 - 5

CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)



CHÁNH LỤC-SỰ

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE

NAME: TUY QUOC PHAM SEX: Male
 (First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - HA LINH (NAM DINH)
 (City or Town) (Province) (Country)

Date - SEPTEMBER 22 1953
 (Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: KINH KHAC PHAM
 (First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: DI THI PHAM
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date- JANUARY 17 1958
 (Month) (Date) (Year)

Place- BANMETHUOT - REPUBLIC OF VIET NAM
 (City or Town) (Province) (Country)

Magistrate- BAO BA NGUYEN
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register _____ Page _____ No 118

NOTATION OF IMPORTANCE: Extracted from original copy at Banmethuot on
 10/21/1974. Chief Court clerk
 (signed and sealed)
 Name illegible

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an
 accurate translation of the extracted birth certifi-
 cate in Vietnamese and that I am competent in both Eng-
 lish and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia, 30308

Phone: (404)881-6571

Margaret Wilkerson
 Notary Public, Georgia State at Large
 My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

TÒA BAN-THUỐC

(1) Ngày 17.1.1958

Giấy thế vì KHAI SINH

cho PHẠM QUỐC TÚY

(1) Số 118

TRÍCH-LỤC VĂN KIỆN THẾ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

TÒA ĐO THẨM BAN-THUỐC

Một bản chánh giấy thế-vì KHAI SINH
cấp cho PHẠM QUỐC TÚY
do Ông NGUYỄN BÁ BẢO Chánh-Án Tòa Hòa Giải Phòng Quy-Định
với tư-cách Thẩm-Phán Hòa-Giải, cấp ngày 17.1.1958
và đã trước-bạ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Nguyễn Văn Nhân, Đảng Trần Nghi, là thị sĩ

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31.12.1952 và sau khi tuyên thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

PHẠM QUỐC TÚY, sinh ngày hai mươi hai tháng chín năm một ngàn chín trăm năm mươi ba (22.9.1953) tại Hạ Lĩnh (Nam Định) con Phạm Khắc Kinh và Phạm thị Di

Lý do: giao thông bị gián đoạn.

BL:552/6

Lệ-phí 150

(1) Lấp lại số ngày tháng và năm trên đây mỗi khi trích lục.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

BAN-THUỐC, ngày 21 tháng 10 năm 19 74
CHÁNH LỤC-SỰ, 2



CH VIẾT-LÂM

Savannah, ngày 25 tháng 9 năm 1987

Kính gửi: Bà KHUẾ MINH THỎ

Chủ Tịch Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O.Box 5435
Arlington, V.A. 22205 - 0635

Đề thư: Xin giúp đỡ Cựu Tù Nhân và Tù Nhân hiện còn ở tại
Việt Nam sớm được đoàn tụ với gia đình tại Hoa Kỳ

Kính Chị,

Em xin viết tâm thư này với hết sức nỗi lo lắng của em và hai con em, là cháu TRIẾT và Vân, cũng với sự đau buồn chông chất gần 13 năm xa nhà, để xin chị với lòng giúp đỡ cũng như chuyển đạt lời yêu cầu này đến quý vị thuộc Lương Viện Hoa Kỳ, vì lòng nhân đạo xin xúc tiến mạnh để giúp đỡ tất cả Cựu Tù Nhân, Tù Nhân hiện còn giam giữ và nói riêng, là gia đình của em: gồm có chồng, các anh ruột và cha mẹ già yếu, sớm được đoàn tụ và thoả được không khí tự do trên phần đất tự do Hoa Kỳ này.

Chồng của em là BUI VĂN MINH sau hơn 10 năm 6 tháng giam cầm ở các trại học tập, may mắn còn sống sót và đã được trả tự do tròn 2 năm, hiện ở tại Saigon-V.N. Nghề nghiệp không có, hiện sống không có ngày mai, những vẫn HY VỌNG và HY VỌNG.....ngày đoàn tụ với em và hai con ở đây.

Kể đến, cha mẹ em HUYNH VĂN HOÀI và LÂM THI HOA, tuổi già đã chông chất, sự chịu đựng và đợi chờ để HY VỌNG ngày gặp lại con và cháu... Xin Chị vui lòng giúp đỡ luôn.

Sau hết, người Anh cả của em là HUYNH VĂN VINH hiện vẫn còn bị giam cầm từ tháng 4/75 đến nay và vẫn chưa được biết ngày về. Các con của Anh ấy phải bỏ dở đang việc học vì bị gán vào tội "có Cha làm cho Ngụy".....

Người Anh rể là HUYNH BỬU KHUÔNG cũng đã bị giam cầm trên 6 năm hiện sống với gia đình tại Saigon, tội đã bị gán chỉ vì chức vụ Thiếu Tá trong quân đội ngày xưa. Cũng như Anh PHẠM QUỐC TÚY cũng đã bị giam trong thời gian qua.....Xin Chị vui lòng giúp đỡ những gia đình này cũng sẽ được ra đi sớm.

Thưa Chi, viết lăm sao cho hết trên những trang giấy này
nhữ chi cũng đã rõ. Em xin chân thành cảm ơn và cảm phục
lòng hy sinh và can đảm của Chi và Hội đã dành cho các tù-
nhân và gia đình một tình thương bao la; lăm việc ngày, đêm
trong mọi hoàn cảnh khó khăn để đem lại sự đoàn tụ cho tất
cả những gia đình ly tán.....Em nguyện xin Chúa trả công
bội hậu cho các Chi ngày sau và xin ban cho các Chi và các
vị thẩm quyền thêm sức mạnh để hoàn tất Chương Trình Nhân-
Đạo và Tự Do quyền sống của loài người. Mong nhận được tin
của Chi sớm.

Vo của cuu Tu Nhan Bui, Minh V.

Bùi Thu Huỳnh

BUI THU HUYNH

P.O.Box. 3581

Savannah, Ga. 31414

Phone: 1

Đính kèm các hồ sơ sau đây: (mỗi gia đình 2 bản).

- 1- BUI VĂN MINH
- 2- HUYNH VĂN HOÀI và LAM THI HOA
- 3- HUYNH VĂN VINH (Hiện giam)
- 4- HUYNH THI XUÂN và HUYNH BUI KHUÔNG LƯU
- 5- HUYNH THI MAI và PHAM QUỐC TÚY (IV-77527)
- 6- Một số thủ giới thiệu và tài liệu riêng của gia đình để
tùy Hội tiên quyết.

IV 77527
ODP Prog. IV 77527

Vol. Agency: Lutheran/Sav.

Sponsor: BUI, THU HUYNH
(or HUYNH, THU THI)
P.O. Box 3581
Savannah, GA 31414
Ph 1

HUYNH THI MAI
DOB May 14-45



→ PHAM QUỐC TUY
DOB Sept. 22-53

Address: 145 H. TỐ 12 - Khu 02
Phường 1 - Quận 10.
Trung Tâm Pe'tru's Ký -
Hố Chí Minh City, VN.



(1)



(2)



(3)

- (1) PHAM MAI TUY-ANH (Male) DOB April 30-73 Saigon VN
(2) PHAM MAI QUỐC-ANH (Male) DOB Feb. 06-76 Saigon, VN
(3) PHAM TUY MAI-ANH (Female) DOB Aug. 8-79 Saigon, VN

Mail to Mrs Khuc Minh Thi
9-25-87

TRANSLATION OF A MARRIAGE CERTIFICATE (COPY)
No 05

Husband's Name: TUY QUOC PHAM
(First) (Middle) (Last)

Birth: Place - HA LINH (NAM DINH)

Date - SEPTEMBER 22, 1953

Father's Name: KINH KHAC PHAM (living)

Mother's Name: DI THI PHAM (living)

Wife's Name: MAI THI HUYNH
(First) (Middle) (Last)

Birth: Place - THU DAU MOT (BINH DUONG)

Date - MAY 14, 1945

Father's Name: HOAI VAN HUYNH (living)

Mother's Name: HOA THI LAM (living)

Place and Date of Marriage: JANUARY 20, 1975

1st Witness: // 2nd Witness //

Certificate Issued: Place - SAIGON - REPUBLIC OF VIET NAM
(extracted from original document)

Date: - JANUARY 31, 1975

Magistrate- (signed and sealed) Name illegible

Notation of Importance:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the extracted Marriage Certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
680 W. Peachtree Street NW
Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404) 881-6571

Margaret W. Elker
Notary Public, Georgia State at Large
My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
Signature of Translator

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN Huế

PHƯỜNG MINH MẠNG

Số hiệu : 05

TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 20 tháng 01 năm 19 75

Tên họ chồng	PHAM QUOC TUY
Ngày và nơi sanh	22-09-1953 HA LINH (NAM DINH)
Tên họ cha chồng	PHAM KHAC KINH (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ mẹ chồng	PHAM THI DI (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ vợ	HUYNNH THI MAI
Ngày và nơi sanh	14-05-1945 THU DAU MOT (BINH DUONG)
Tên họ cha vợ	HUYNNH VAN HOAI (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ mẹ vợ	LAM THI HOA (Sống/Chết) <u>///</u>
Ngày lập hôn thú	20-01-1975
Có lập hôn khế không	

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH



ngày 31 tháng 01 năm 19 75
VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH

MIỄN LỆ THÍ

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE (COPY)

NAME: MAI ANH TUY PHAM SEX: FEMALE
 (First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - NGUYEN TRAI ST.
 (City or Town) (Province) (Country)

Date - AUGUST 08 1979
 (Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: TUY QUOC PHAM - VIETNAMESE
 (First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: MAI THI HUYNH - VIETNAMESE
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date- // //
 (Month) (Date) (Year)

Place- Ho chi Minh city - VIET NAM
 (City or Town) (Province) (Country)

Magistrate- DANG DANG DO (signed and sealed)
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register 01 Page No 151

NOTATION OF IMPORTANCE:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the copy of a birth certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404)881-6571

Margaret Wilkins
 Notary Public, Georgia State at Large
 My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

IV 77527

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT2/P3

Xã, Thị trấn _____

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thị xã, Quận 10

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 151

Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>Trần Quý Mai Anh</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>ngày tám tháng tám năm một nghìn chín trăm bảy mươi chín</u> <u>(08-08-1979)</u>		
Nơi sinh	<u>Nguyễn Trãi</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Trần Quốc Quý</u> <u>1953</u>	<u>Nguyễn Thị Mai</u> <u>1955</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Công nhân viên</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thị xã Hồ Chí Minh - Phường 5 Quận 10</u>		
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Trần Quốc Quý</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày _____ tháng _____ năm _____

TM/UBND _____ ký tên đóng dấu
_____ (Chức vụ)



ĐỒ DẪNG ĐANG

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE (COPY)

NAME: QUOC ANH MAI PHAM SEX: MALE
 (First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - No. 929 TRAN HUNG DAO BLVD. - SAIGON 2
 (City or Town) (Province) (Country)

Date - FEBRUARY 06 1976
 (Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: TUY QUOC PHAM - VIETNAMESE
 (First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: MAI THI HUYNH - VIETNAMESE
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date- //
 (Month) (Date) (Year)

Place- Ho chi Minh city - VIET NAM
 (City or Town) (Province) (Country)

Magistrate- DANG DANG DO (signed and sealed)
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register Page No 497

NOTATION OF IMPORTANCE:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the copy of a birth certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404)881-6571

Margaret Wilkerson
 Notary Public, Georgia State at Large
 My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

IV 77527

Năm 1976

Quận . . . 10

Phường Ngô gia Tự . . .

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số . 497



Họ, tên	PHẠM MAI QUỐC ANH
Gái hay trai	Trai
Ngày, tháng, năm sinh	Ngày sáu tháng hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu (06/02/1976) giờ 7 giờ 30
Nơi sinh	Số 929 Đường Trần Hưng Đạo - Saigon 2
Họ tên, tuổi, quốc tịch người cha	Phạm Quốc Túy, 23 tuổi - Việt Nam
Nghề nghiệp, chỗ ở người cha	Đuôn bán, 145 B Trần Bình Trọng
Họ tên, tuổi, quốc tịch người mẹ	Nguyễn Thị Mai, 31 tuổi - Việt Nam
Nghề nghiệp, chỗ ở người mẹ	Đuôn bán, 145B Trần Bình Trọng

Làm tại Quận 10 ngày 17 tháng 02 năm 1976

CHÚ THÍCH:

SAO LỤC

Thành phố HỒ CHÍ MINH, ngày 17 tháng 02 năm 1976

ỦY VIÊN HỘ TỊCH,



PHẦN CỘNG TRINH

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE

NAME: TUY ANH MAI PHAM SEX: MALE
 (First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - No. 128 HUNG VUONG Blvd.
 (City or Town) (Province) (Country)

Date - APRIL 30 1973
 (Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: TUY QUOC PHAM
 (First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: MAI THI HUYNH
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date- MAY 05 1973
 (Month) (Date) (Year)

Extracted from original copy on 02/26/1975.

Place- SAIGON - REPUBLIC OF VIET NAM
 (City or Town) (Province) (Country)

Magistrate- NHUONG VAN PHAM
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register Page No 4399

NOTATION OF IMPORTANCE:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the extracted birth certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.,
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404) 881-6571

Margaret Walker
 Notary Public, Georgia State of Georgia
 My Commission Expires Sept. 8, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

IV 77527

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: 5

PHƯỜNG Đông Bình

Số hiệu: 4399

lệ phí 156

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 5 tháng 5 năm 19 73 NG/IO

Tên họ đứa trẻ.	Phạm Mai Túy Anh
Con trai hay con gái. . .	nam
Ngày sanh.	ba mươi tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba hồi 5g45
Nơi sanh.	128 hẻm vương
Tên họ người cha.	Phạm Quốc Túy khai nhân con 20-01-1975
Tên họ người mẹ.	Nguyễn Thị Mải khai nhân con 20-01-1975
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	được chánh thức hóa do hôn thú số 05 lập tại Phường Minh Mạng Quận IO
Tên họ người đứng khai.	phan khắc thiệu (20-01-1975)

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 26 tháng 2 năm 19 75

Viên-Chức Hộ-Tịch,

NGHỆ-THUẬT ĐƯA TRƯỚC
CỦA HỘ-TỊCH KHAI-THƯỜNG



[Signature]
TAM-VÂN-NGHƯỜNG
ĐẠI-LƯU-NHÂN-VĂN-WANG-CHU-THU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020739675**

Họ tên: **PHẠM QUỐC TÚY**

Sinh ngày: **22-9-1953**
Nguyên quán: **Hà Nam Ninh.**

Nơi thường trú: **115H Khu2 F05,
Q.10, TP. Hồ-Chí-Minh.**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
	NGON TRÚ TRẠI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chằm c, 3cm dưới sau cánh mũi trái.	
		Ngày <u>19</u> tháng <u>02</u> năm <u>1979</u> T.Ư. <u>CHAM ĐỐC HỒ C</u> TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10	

Ủy Ban Quản Quân		CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM	
Thành Phố Sài Gòn - Gia Định		Độc Lập — Dân Chủ — Hòa Bình — Trung Lập	
Số /CN 110 Y GIẤY CHỨNG NHẬN			
TÊN ĐÃ HỌC TẬP CẤP BẬC			
		Họ và tên thật: Nguyễn Văn...	
		Tên thường gọi: ...	
		Ngày sinh: ...	
		Quê quán: ...	
		Chỗ ở hiện tại: ...	
		Số căn cước: ...	
		Cấp bậc: ...	
		Chức vụ công khai: ...	
		Chức vụ bí mật: ...	
		Đơn vị: ...	
		ĐÃ HỌC TẬP ... NGÀY TẠI ...	

58 422/210
NHÂN DAN : Cao 1m Nặng kg
Dầu riềng
Sài gòn ngày 25 tháng 6 năm 1975
TM. ỦY BAN QUÂN QUẢN
Ban An Ninh Nội Chính
CAO-ĐĂNG-CHIẾM
Kính đề nghị xuất trình giấy chứng nhận này cho địa phương.
Nghiệm chính chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính quyền cách mạng.
Luôn luôn chịu sự giáo dục của chính quyền, nhân dân địa phương và tự học tập, tạo đề mau chóng trở thành người dân lương thiện.
— Mất phải báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương.

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

P. O. BOX 9269

SAVANNAH, GA 31412

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Thu Thi Huynh
P.O. Box 3501
Savannah, Ga. 31411

NAME OF BENEFICIARY	
Mai Thi Huynh	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203(a)5	
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
1-9-84	1-9-84

Date:

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSUL AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE. THEREFORE THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

U.S. APPROVED INS
ATLANTA, GA.

JAN X 9 '84

Samuel Richard

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

1V 77527

Form Approved
OMB NO. 43-RO 401

PETITION TO
CLASSIFY STATUS OF
ALIEN RELATIVE FOR
ISSUANCE OF
IMMIGRANT VISA

PLEASE NOTE
YOU ARE THE PETITIONER
AND YOUR RELATIVE
IS THE
BENEFICIARY

Fee Stamp No. 34V84-2
Immigration and Naturalization Service
Savannah, Georgia
Date 1-9-84 Filed by AK

1. Name of beneficiary (Last, in CAPS) (First) (Middle) HUYNH MAI THI		2. Do Not Write In This Space		3. Names, birthdates and countries of birth of beneficiary's children: Pham, Mai Tuy Anh.1973-V.N. Pham, Mai Quoc Anh.1976-V.N. Pham, Tuy Anh Mai.1979-V.N.	
Other names used: (including maiden name if married)					
4. Country of beneficiary's birth Vinh An, VIETNAM.		5. Date of beneficiary's birth (Month, day, year) 5-14-45			
My name is: (Last, in CAPS) (First) (Middle) HUYNH THU THI		8. My phone number is: 912-925-9410			
Other names used: (including maiden name if married woman) None		10. Relationship of beneficiary to myself Sister			
1. I was born: (Month) (Day) (Year) 5-22-46		in: (Town or city) (State or Province) (Country) Saigon, VIETNAM.			
2. If you are a citizen of the United States, give the following: a. Citizenship was acquired: (Check one) ☐ through birth in the U.S. ☐ through parents ☒ through naturalization ☐ through marriage (1) If acquired through naturalization, give name under which naturalized, number of naturalization certificate, and date and place of naturalization: Mrs. THU THI HUYNH. No. 10945244 May 13-82. Savannah, Georgia. (2) If known, my former alien registration was A 21 109 016 (3) If acquired through parentage or marriage, have you obtained a certificate of citizenship in your own name? (a) If so, give number of certificate and date and place of issuance: (b) If not, submit evidence of citizenship in accordance with instruction 3 a (2)					
3. If you are a lawful permanent resident alien of the United States, give the following: a. Alien Registration Number: A- b. Date, place, and means of admission for lawful permanent residence					
4. Beneficiary's marital status: ☒ Married ☐ Widowed ☐ Divorced ☐ Single		15. Name of beneficiary's spouse, if married, and date and country of birth (Omit this item if petition is for your spouse) PHAM, TUY QUOC. Sept 22-53. VIETNAM.			
6. Full address of beneficiary's spouse and children, if any (Omit this item if petition is for your spouse) 145 H. To 20, Khu II, Trung tam Petrus Ky. Phuong 5, Quan 10. Ho Chi Minh City, VIETNAM.					
7. If this petition is for your spouse or child, give the following: a. Date and place of your present marriage b. Names of my prior spouses c. Names of spouse's prior spouses					
3. Has this beneficiary ever been in the U.S. ☐ YES ☒ NO					
3. Are beneficiary and petitioner related by adoption? ☐ YES ☒ NO					

-(CONTINUE WITH ITEM 20 ON REVERSE)-

OATH OR AFFIRMATION OF PETITIONER

swear (affirm) that I know the contents of this petition signed by me and that the statements herein are true and correct.

Signature of petitioner (See Instruction No. 5) Thi Thi Huynh
Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 9 day of Jan 19 84
(SEAL) My commission expires Thammy G. Howard I
(SIGNATURE OF OFFICER ADMINISTERING OATH) (TITLE)

SIGNATURE OF PERSON PREPARING FORM IF OTHER THAN PETITIONER

I declare that this document was prepared by me at the request of the petitioner and is based on all information of which I have any knowledge.

(SIGNATURE)

(ADDRESS)

(DATE)

RECEIVED	TRANS. IN	RET'D. TRANS. OUT	COMPLETED

The petition is approved for status under section.

U.S. A-1

JAN 8 9 1964

☐ SPOUSE
☐ 201 (b) CHILD

☐ 203 (a) (2)

DATE
OF
ACTION

☐ 201 (b) PARENT

☐ 203 (a) (4)

DD

☐ 203 (a) (1)

☒ 203 (a) (5)

DISTRICT

San Francisco

REMARKS (Continued)

(PETITIONER IS NOT TO WRITE ABOVE THIS LINE)

20. Check the appropriate box below and furnish the information required for the box checked:

☒ Beneficiary will apply for a visa abroad at the American Consulate in Bangkok, THAILAND
(CITY IN FOREIGN COUNTRY) (FOREIGN COUNTRY)

☐ Beneficiary is in the United States and will apply for adjustment of status to that of a lawful permanent resident in the office of the Immigration and Naturalization Service at _____
(CITY) (STATE)

If the application for adjustment of status is denied, the beneficiary will apply for a visa abroad at the American Consulate in _____

(CITY IN FOREIGN COUNTRY)

(FOREIGN COUNTRY)

21. My residence in the United States is: (C/O, if appropriate) (Apt. No.) (Number and Street) (Town or city) (State) (ZIP Code)
c/o P.O. Box. 3581 Savannah, Ga. 31414 or 10509 Middleground Rd. Lot 11. Sav, Ga. 31406

22. My address abroad (if any) is: (Number and street) (Town or city) (Province) (Country)

23. Last address at which I and my spouse resided together
(Town or city) (State or Province) (Country) (Apt. No.) (Number and street) From (Month) (Year) To (Month) (Year)
Saigon VIETNAM 283 Ben Van Don. 5-60 4-75

24. Address in the United States where beneficiary will reside (City) (State)
c/o P.O. Box. 3581. Savannah, Ga. 31414 or 10509 Middleground Rd. Lot 11. Sav, Ga. 31

25. Address at which beneficiary is presently residing (Apt. No.) (Number and street) (Town or city) (Province or State) (ZIP Code)

145 H. To 20, Khu II, Trung tam Petrus Ky. Phuong 5, Quan 10, HO CHI MINH

26. (a) Beneficiary's address abroad (if any) is: (Number and Street) (Town or City) (Province) (Country) City, V.N

(b) If the beneficiary's native alphabet is other than Roman letters, write his/her name and address in the native alphabet:
(Name) (Number and Street) (Town or City) (Province) (Country)

27. If this petition is for a child, (a) is the child married? _____ (b) is the child your adopted child? _____ If so, give the names, dates, and places of birth of all other children adopted by you. If none, so state.

28. If this petition is for a brother or sister, are both your parents the same as the alien's parents? _____ If not, submit a separate statement giving full details as to parentage, dates of marriage of parents, and the number of previous marriages of each parent.

29. If separate petitions are also being submitted for other relatives, give names of each and relationship to petitioner.

HUYNH, HOAI VAN. LAM, HOA THI. and BUI, MINH VAN.

30. Have you ever filed a petition for this alien before? NO If so, give place and date of filing and result.

31. If beneficiary is in the United States, give the following information concerning beneficiary:

(a) Last arrived in U.S. as _____
(Visitor, student, exchange alien, crewman, stowaway, etc.) on
(Month) (Day) (Year)

(b) Date beneficiary's stay expired or will
expire as shown on his Form I-94 or I-95.
(Month) (Day) (Year)

(c) Beneficiary's File number
if any
A-

(d) Name and address of present employer

(e) Date alien began this employment

IV 77527
- ODP. Prog - IV 77527.
Vol. Agency: Lutheran/Sav.

Sponsor: BUI, THU HUYNH
(or HUYNH, THU THI)
Address: P.O. Box 3581.
Sav. Gra 31414
Ph (H)
(W)

HUYNH - THI - MAI.
DOB. May. 14 - 45



→ PHAM QUỐC TÚY
DOB. Sept. 22 - 53.

Address:

145 H Tõ 12 Khu 02

Phường 1 - Quận 10.

Tung Tâm Petrus Ký

Hồ Chí Minh City, V.N.



(1)



(2)



(3)

(1) PHAM MAI TUY-ANH (Male) DOB. April - 30 - 73. Saigon - VN

(2) PHAM MAI QUỐC-ANH (Male) DOB. Feb - 06 - 76. Saigon, VN

(3) PHAM TUY MAI-ANH (Female) DOB - Aug - 08 - 79 - Saigon - VN.

Milk

To: Mrs. Khue Minh Thib.

9-25-87.



1077527

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH CAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHÌ
DƯƠNG MỸ-LINH SOLANO
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH CAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHÌ
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DƯƠNG MỸ-LINH SOLANO, Esq.

Ngày 24 tháng 8 năm 1985

Thưa Ông/Bà: *Huỳnh Thi Thu*

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam có nhận được thư và hồ-sơ của Ông/Bà xin đoàn-tụ gia-díh cho thân-nhân. Chúng tôi thành-thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin-tưởng và hưởng-ứng hoạt-dộng của Hội trong công-tác phân-dạo đã được thay thân-nhân chúng ta sớm được đoàn-tụ với gia-díh.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh-sách của quý thân-nhân hiện còn bị giam cầm hay đã được tự-do và cùng gia-díh muốn rời Việt Nam theo chương trình Ra Đi Trật Tự (Orderly Departure Program) để nộp cho cơ-quan có thẩm-quyền hầu nguyên-vọng của Ông/Bà sớm được kết-quả tốt-đẹp. Trong trường-hợp Ông/Bà chưa lập hồ-sơ cho thân-nhân để được đoàn-tụ gia-díh, xin Ông/Bà điền chi-tiết lý-lịch trong các mẫu đính kèm và gửi đến chúng tôi. Đồng thời, chúng tôi cũng đề-nghị Ông/Bà tiếp-xúc với cơ-quan thiện-nguyên địa-phương để xúc-tiến thủ-tục lập hồ-sơ qua chương-trình Ra Đi Trật-Tự. Nếu Ông/Bà đã nộp đơn, xin Ông/Bà gửi đến Hội chúng tôi bản sao mẫu đơn nộp qua chương-trình này.

Vì lý-do Hội hoạt-dộng có tính-cách tự-nguyên, xin Ông/Bà mỗi khi gửi thư hay hồ-sơ đến Hội, vui lòng đính kèm một phong bì có dán tem để tiện việc phúc đáp.

Tiện đây, Hội cũng gửi đến Ông/Bà bản sao bức thư của Tổng-Trưởng Ngoại-Giao Hoa-Kỳ đã gửi đến Hội về vấn-đề tù-nhân chính-trị và chương-trình Ra Đi Trật-Tự Đoàn-Tụ Gia-Đíh.

Trân-trọng chào Ông/Bà.

Re: Thiệu Tà Bui văn Minh
- Chuẩn úy Phạm Quốc Túy

Kính thư,

[Signature]
Bà Khúc Minh Tho
Chủ Tịch

INTAKE FORM
Mẫu Đơn Về Lý Lịch

IV 77527

APPLICANT FOR ORDERLY DEPARTURE PROGRAM:

NAME (TÊN) : PHAM QUOC TUY
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : Sept-22-53, Nam Dinh VIETNAM.
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Male Female (Nữ) :
MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình):
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 145 H To 20 Khu 2 Phường 5 Quận 10. Trung tâm Petrus Ky.
(Địa chỉ tại VN) : Ho Chi Minh City, VIETNAM.
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) Yes No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): To (Đến):
PLACE OF RE-EDUCATION: CAMP (TRẠI TÙ)
PROFESSION (Nghề Nghiệp):
EDUCATION IN U.S. : (DU HỌC TẠI MỸ)
VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Chuan Uy
VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Date (Năm):
(Trong chính phủ VN)
APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): Yes IV Number (số hồ sơ): 077527 No (Không):
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 4 (Wife and 3 children)
MAILING ADDRESS IN VN: 145 H To 20 Khu 2 Phường 5 Quận 10. Trung tâm Petrus Ky.
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : Ho Chi Minh City, VIETNAM.
NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Mrs. HUYNH THI THU
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : P.O. Box 3581, Savannah, Ga. 31414
hay Người Bảo Trò)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): Yes No (Không):
RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): Brother in law and family.
NAME AND SIGNATURE : Huynh Thi Thu
ADDRESS OF INFORMANT :
(Tên, Địa Chỉ, Chữ Ký, ĐT : Mrs. HUYNH THI THU P.O. Box 3581, Savannah, Ga. 31414
của người điền đơn này) Phone: (0)
DATE : Oct - 30 - 84
Month (Thang) Day (ngày) Year (năm)

9-25-87
Thư Bưu

9-25-87
(up date)

HỘI GIA-DÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
5555 Columbia Pike, Suite D, Arlington, VA 22204

W 77527

As Of: _____

LIST OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

Prisoner's name, : Former :Currently: Former :Date of Application :Name, address, and Tel. number
: date of birth and address:rank/position:detained :Prisoner :for Orderly Departure: of Relative in the U.S.
: : :in prison:in Vietnam:(IV number, if any) :
: : : Yes :No: Yes : No :
: : : : How long :

BUI VAN MINH 4-17-43 450/1211 Hôa Hảo Phố 15. Quận 10 Hô Chí Minh City V.N.	Major	Yes No	10 yrs. 7 mos	27/April/83 . IV-67000	BUI THU HUYNH or Mrs. (HUYNH THI THU) P.O.Box. 3581. Savannah, Ga. 31414 Phone: (O) (H)
PHAM QUOC TUY 9-22-53 145 H - Tô 12 - Khu 2 Phố 1 - Quận 10. Trung Tâm Petrus Ky Hô Chí Minh City V.N.	W.O.		Yes	IV- 077527 Jan-9-84	BUI, THU HUYNH or Mrs. (HUYNH THI THU) P.O.Box. 3581 Savannah, Ga. 31414 Phone: (O) (H)
Huyuh van Hoa and lam Thi Hoa. 283. Bến Vân Đồn Phố 2 - Saigon 4 Hô Chí Minh City V.N.	very old age years			IV 59692 June 28. 82	BUI, THU HUYNH or Mrs. (Huyuh Thi THU) P.O. Box 3581 Savannah - Ga 31414

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE

NAME: MAI THI HUYNH SEX: FEMALE
 (First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - VINH AN MATERNITY
 (City or Town) (Province) (Country)

Date - MAY 14 1945
 (Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: HOAI VAN HUYNH
 (First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: HOA THI LAM
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date- JANUARY 15 1975
 (extracted from original copy) (Month) (Date) (Year)

Place- BINH DUONG - REPUBLIC OF VIET NAM
 (City or Town) (Province) (Country)

Magistrate- Chief Court clerk (signed and sealed) Name illegi-
 (First) (Middle) (Last) ble.

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register of 1945 Page 280
 From Tan Thoi village, Thu Dau Mot province.

NOTATION OF IMPORTANCE:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an
 accurate translation of the extracted birth certifi-
 cate in Vietnamese and that I am competent in both Eng-
 lish and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404) 881-6571

Margaret Wilkerson

Notary Public, Georgia State at Large
 My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM Bình-Dương
(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Tân-Thới
(Extrait du registre des actes de naissance)

Thỉnh Thủ đầu một

(NAM PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1945
(Année)

SỐ HIỆU 280
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Huỳnh-thị-Mai
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nữ
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Ngày 14 tháng 5 Năm 1945
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Nhà Bảo sanh Vĩnh-An
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Huỳnh-văn-Hoài
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Buôn-Bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Sài Gòn
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Lâm-thị-Hoa
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Coi việc nhà
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Saigon
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Giá tiền . . . : 15 \$ 00
(Coût)

Biên-lai số : 162
(Quittance No)

Bình-Dương, ngày 15 - 1945

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



ĐẠI-LƯU

TRANSLATION OF A MARRIAGE CERTIFICATE (COPY)

No 05

Husband's Name: TUY QUOC PHAM
 (First) (Middle) (Last)

Birth: Place - HA LINH (NAM DINH)

Date - SEPTEMBER 22, 1953

Father's Name: KINH KHAC PHAM (living)

Mother's Name: DI THI PHAM (living)

Wife's Name: MAI THI HUYNH
 (First) (Middle) (Last)

Birth: Place - THU DAU MOT (BINH DUONG)

Date - MAY 14, 1945

Father's Name: HOAI VAN HUYNH (living)

Mother's Name: HOA THI LAM (living)

Place and Date of Marriage: JANUARY 20, 1975

1st Witness: // 2nd Witness //

Certificate Issued: Place - SAIGON - REPUBLIC OF VIET NAM
 (extracted from original document)

Date: - JANUARY 31, 1975

Magistrate- (signed and sealed) Name illegible

Notation of Importance:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the extracted Marriage Certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404)881-6571

Margaret W. Elker
 Notary Public, Georgia State at Large
 My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

1V 77527

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN 1PHƯỜNG MINH MẠNGSố hiệu: 05

TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 20 tháng 01 năm 19 75

Tên họ chồng	PHAM QUOC TUY
Ngày và nơi sanh	22-09-1953 RA LINH (NAM DINH)
Tên họ cha chồng	PHAM KHAC KINH (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ mẹ chồng	PHAM THI DI (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ vợ	HUYNH THI MAI
Ngày và nơi sanh	14-05-1945 THU DAU MOT (BINH DUONG)
Tên họ cha vợ	HUYNH VAN HOAI (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ mẹ vợ	LAM THI HOA (Sống/Chết) <u>///</u>
Ngày lập hôn thú	20-01-1975
Có lập hôn khế không	

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

ngày 31 tháng 01 năm 19 75

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH.

1077527

TRANSLATION OF A MARRIAGE CERTIFICATE (COPY)

No 05

Husband's Name: TUY QUOC PHAM
 (First) (Middle) (Last)

Birth: Place - HA LINH (NAM DINH)

Date - SEPTEMBER 22, 1953

Father's Name: KINH KHAC PHAM (living)

Mother's Name: DI THI PHAM (living)

Wife's Name: MAI THI HUYNH
 (First) (Middle) (Last)

Birth: Place - THU DAU MOT (BINH DUONG)

Date - MAY 14, 1945

Father's Name: HOAI VAN HUYNH (living)

Mother's Name: HOA THI LAM (living)

Place and Date of Marriage: JANUARY 20, 1975

1st Witness: // 2nd Witness //

Certificate Issued: Place - SAIGON - REPUBLIC OF VIET NAM
 (extracted from original document)

Date: - JANUARY 31, 1975

Magistrate- (signed and sealed) Name illegible

Notation of Importance:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the extracted Marriage Certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404)881-6571

Margaret W. Elker
 Notary Public, Georgia State at Large
 My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

10 77527

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
 ĐÔ-THÀNH SAIGON
 QUẬN Huê
 PHƯỜNG MINH MẠNG
 Số hiệu: 05

TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 20 tháng 01 năm 19 75

Tên họ chồng	PHAM QUOC TUY
Ngày và nơi sanh	22-09-1953 HA LINH (NAM DINH)
Tên họ cha chồng	PHAM KHAC KINH (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ mẹ chồng	PHAM THI DI (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ vợ	HUYNH THI MAI
Ngày và nơi sanh	14-05-1945 THU DAU MOT (BINH DUONG)
Tên họ cha vợ	HUYNH VAN HOAI (Sống/Chết) <u>///</u>
Tên họ mẹ vợ	LAM THI HOA (Sống/Chết) <u>///</u>
Ngày lập hôn thú	20-01-1975
Có lập hôn khế không	

MIỄN LỆ PHÍ

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH



Saigon ngày 31 tháng 01 năm 19 75
 VIÊN-CHỨC HỌ-TÊN

[Handwritten signature]

1077527

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE

NAME: TUY ANH MAI PHAM SEX: MALE
(First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - No. 128 HUNG VUONG Blvd.
(City or Town) (Province) (Country)

Date - APRIL 30 1973
(Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: TUY QUOC PHAM
(First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: MAI THI HUYNH
(First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date- MAY 05 1973
(Month) (Date) (Year)

Extracted from original copy on 02/26/1975.

Place- SAIGON - REPUBLIC OF VIET NAM
(City or Town) (Province) (Country)

Magistrate- NHUONG VAN PHAM
(First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register Page No 4399

NOTATION OF IMPORTANCE:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the extracted birth certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
680 W. Peachtree Street NW
Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404)881-6571

Margaret Wilkerson
Notary Public, Georgia State of Large
My Commission Expires: Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
Signature of Translator

10 77527

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: 5
PHƯỜNG: Phong bang

Số hiệu: 4399

lệ phí 15\$

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 5 tháng 5 năm 19 73 NG/IO

Tên họ đứa trẻ.	Phạm Mai Túy Anh
Con trai hay con gái. . .	nam
Ngày sanh.	ba mươi tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba hồi 5g45
Nơi sanh.	123 hẻm vương
Tên họ người cha.	Phạm Quốc Túy khởi nhân con 20-01-1975
Tên họ người mẹ.	Huỳnh Thị Mai khởi nhân con 20-01-1975
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	được chánh, thức hóa do hôn thú số 05 lập tại Phường Minh Mạng Quận IO
Tên họ người đứng khai.	phan khắc thiệu (20-01-1975)

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

ngày 26 tháng 2 năm 19 75

Viên-Chức Hộ-Tịch,

KHOA: Phong bang
CÁI LẬU: Phong bang



[Signature]
PHẠM VĂN NGUYỄN
ĐƠN VỊ: PHƯỜNG PHONG BANG

10 77527

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE (COPY)

NAME: MAI ANH TUY PHAM SEX: FEMALE
 (First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - NGUYEN TRAI ST.
 (City or Town) (Province) (Country)

Date - AUGUST 08 1979
 (Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: TUY QUOC PHAM - VIETNAMESE
 (First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: MAI THI HUYNH - VIETNAMESE
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date- // // //
 (Month) (Date) (Year)

Place- Ho chi Minh city - VIET NAM
 (City or Town) (Province) (Country)

Magistrate- DANG DANG DO (signed and sealed)
 (First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register 01 Page No 151

NOTATION OF IMPORTANCE:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the copy of a birth certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
 680 W. Peachtree Street NW
 Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404) 881-6571

Margaret Wilkerson
 Notary Public, Georgia State at Large
 My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
 Signature of Translator

10 77527

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận 10
Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HTa/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 151
Quyển số 01

Họ và tên	<u>Trần Quý Mai Anh</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>ngày tám tháng tám năm một nghìn chín trăm bảy mươi chín</u> <u>(08-08-1979)</u>		
Nơi sinh	<u>Nguyễn Trãi</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Trần Quốc Quý</u> <u>1953</u>	<u>Nguyễn Thị Mai</u> <u>1965</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Công nhân viên</u>	<u>giáo sư</u>	
Nơi ĐKKK thường trú	<u>Thị trấn Thủ Đức Quận 10</u>		
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Trần Quốc Quý</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 19____
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày _____ tháng _____ năm _____

TM/UBND _____ ký tên đóng dấu
_____ Văn-Phong



ĐO ĐANG ĐANG

1077527

TRANSLATION OF A BIRTH CERTIFICATE (COPY)

NAME: QUOC ANH MAI PHAM SEX: MALE
(First) (Middle) (Last)

BIRTH: Place - No. 929 TRAN HUNG DAO BLVD. - SAIGON 2
(City or Town) (Province) (Country)

Date - FEBRUARY 06 1976
(Month) (Date) (Year)

FATHER'S NAME: TUY QUOC PHAM - VIETNAMESE
(First) (Middle) (Last)

MOTHER'S NAME: MAI THI HUYNH - VIETNAMESE
(First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE ISSUED: Date- //
(Month) (Date) (Year)

Place- Ho chi Minh city - VIET NAM
(City or Town) (Province) (Country)

Magistrate- DANG DANG DO (signed and sealed)
(First) (Middle) (Last)

CERTIFICATE FOUND: Archive or Register Page No 497

NOTATION OF IMPORTANCE:

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, TRI H. TRAN, hereby certify that the above is an accurate translation of the copy of a birth certificate in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: March 14, 1983

Agency: Catholic Social Services, Inc.
680 W. Peachtree Street NW
Atlanta, Georgia 30308

Phone: (404)881-6571

Margaret Walker
Notary Public, Georgia State at Large
My Commission Expires Sept. 4, 1984

Tri H. Tran
Signature of Translator

1077527

Năm 1976

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Quận . . . 10

Phường Đô gia - Ti . . .

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số . 497



Họ, tên	PHẠM MAI QUỐC ANH
Gái hay trai	Trai
Ngày, tháng, năm sinh	Ngày sáu tháng hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu (06/02/1976) giờ 7 giờ 30
Nơi sinh	Số 929 Đường Trần Hưng Đạo - Saigon 2
Họ tên, tuổi, quốc tịch người cha	Phạm Quốc Túy, 23 tuổi - Việt Nam
Nghề nghiệp, chỗ ở người cha	Buôn bán, 145 B Trần Bình Trọng
Họ tên, tuổi, quốc tịch người mẹ	Buỳnh Thị Mai, 31 tuổi - Việt Nam
Nghề nghiệp, chỗ ở người mẹ	Buôn bán, 145B Trần Bình Trọng

Làm tại Quận 10 ngày 17 tháng 02 năm 1976

CHÚ THÍCH:

SAO LỤC

Thành phố HỒ CHÍ MINH, ngày 17 tháng 02 năm 1976

ỦY VIÊN HỘ TỊCH,



PHẦN CÔNG TRÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



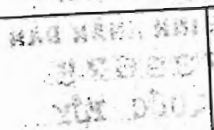
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020739675

Họ tên: PHẠM QUỐC TÚY

Sinh ngày 22-9-1953
Nguyên quán Hà Nam Ninh.

Nơi thường trú 115H Khu 2 F05,
Q.10, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH Sẹo chàm c, 3cm dưới hau cánh mũi trái.	
		Ngày 19 tháng 02 năm 1979 T.Ư. QUẢN ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 10	
		NGON TRỎ PHẢI 	

Ủy Ban Quản Quân		CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM	
Thành Phố Sài Gòn - Gia Định		Độc Lập - Dân Chủ - Hòa Bình - Trung Lập	
Số		GIẤY CHỨNG NHẬN	
Họ và tên thật		TÊN THƯỜNG DÙNG	
Ngày sinh		Quê quán	
Chỗ ở hiện tại		Số căn cước	
Cấp bậc		Chức vụ công khai	
Chức vụ bí mật		Đơn vị	
ĐÃ HỌC TẬP		NGÀY TẠM	

58 122/1210
CỘNG HÒA VIỆT NAM
Đầu riêng
Ngày 13 tháng 3 năm 1975
ỦY BAN QUÂN QUẢN
Bản An Ninh Nội Chính
Sàigòn ngày 25 tháng 6 năm 1975
TM. ỦY BAN QUÂN QUẢN
Bản An Ninh Nội Chính
CAO ĐĂNG-CHIÊM
Kính đề nghị xuất trình giấy chứng nhận này cho địa phương.
Nghiệm chính chấp hành mọi chủ trương chính sách của chính quyền căn cứ.

Luôn luôn chịu sự giáo dục của chính quyền, nhân dân địa phương và tự học tập cải tạo để mau chóng trở thành người dân lương thiện.

— Mất phải báo cáo ngay cho chính quyền và an ninh địa phương.

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION & NATURALIZATION SERVICE

U. S. IMM. & NATZ. SER.

P. O. BOX 9269

SAVANNAH, GA. 31412

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Thu Thi Huynh
P.O. Box 3581
Savannah, Ga. 31411

NAME OF BENEFICIARY	
Mai Thi Huynh	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203(a)5	
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
1-9-84	1-9-84

Date:

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ . THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT San Antonio . THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE. THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

U.S. APPROVED INS
ATLANTA, GA.

JAN 9 '84

Lawrence Richard

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

PETITION TO
CLASSIFY STATUS OF
ALIEN RELATIVE FOR
ISSUANCE OF
IMMIGRANT VISAPLEASE NOTE
YOU ARE THE PETITIONER
AND YOUR RELATIVE
IS THE
BENEFICIARY

\$35.00	FEE PAID	Stamp No. 54V84-2
Immigration and Naturalization Service		
Savannah, Georgia		
Date 1-9-84		
checked by [Signature]		

Name of beneficiary (Last, in CAPS) (First) (Middle) HUYNH MAI THI		2. Do Not Write In This Space		3. Names, birthdates and countries of birth of beneficiary's children: Pham, Mai Tuy Anh.1973-V.N. Pham, Mai Quoc Anh.1976-V.N. Pham, Tuy Anh Mai.1979-V.N.	
Other names used: (including maiden name if married)					
Country of beneficiary's birth Vinh An, VIETNAM.		6 Date of beneficiary's birth (Month day year) 5-14-45			
My name is: (Last, in CAPS) (First) (Middle) HUYNH THU THI		8 My phone number is 912-927-8411			
Other names used: (including maiden name if married woman) None		10 Relationship of beneficiary to myself Sister			
1. I was born: (Month) (Day) (Year) 5-22-46		in: (Town or city) (State or Province) (Country) Saigon, VIETNAM.			
2. If you are a citizen of the United States, give the following: a. Citizenship was acquired: (Check one) ☐ through birth in the U.S. ☐ through parents ☒ through naturalization ☐ through marriage (1) If acquired through naturalization, give name under which naturalized, number of naturalization certificate, and date and place of naturalization: Mrs. THU THI HUYNH. No. 10945244 May 13-82. Savannah, Georgia. <i>SAV</i> (2) If known, my former alien registration was A 21 109 016 (3) If acquired through parentage or marriage, have you obtained a certificate of citizenship in your own name? (a) If so, give number of certificate and date and place of issuance: (b) if not, submit evidence of citizenship in accordance with instruction 3 a (2)					
3. If you are a lawful permanent resident alien of the United States, give the following: a. Alien Registration Number: A— b. Date, place, and means of admission for lawful permanent residence					
4. Beneficiary's marital status: ☒ Married ☐ Widowed ☐ Divorced ☐ Single		15. Name of beneficiary's spouse, if married, and date and country of birth (Omit this item if petition is for your spouse) PHAM, TUY QUOC. Sept 22-53. VIETNAM.			
6. Full address of beneficiary's spouse and children, if any (Omit this item if petition is for your spouse) 145 H. To 20, Khu II, Trung tam Petrus Ky. Phuong 5, Quan 10. Ho Chi Minh City, VIETNAM.					
7. If this petition is for your spouse or child, give the following: a. Date and place of your present marriage b. Names of my prior spouses c. Names of spouse's prior spouses					
3. Has this beneficiary ever been in the U.S? ☐ YES ☒ NO					
3. Are beneficiary and petitioner related by adoption? ☐ YES ☒ NO					

-(CONTINUE WITH ITEM 20 ON REVERSE)-

OATH OR AFFIRMATION OF PETITIONER

swear (affirm) that I know the contents of this petition signed by me and that the statements herein are true and correct.

Signature of petitioner (See Instruction No. 5)

Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 9 day of JAN 19 84 at SAV

(SEAL) My commission expires

(SIGNATURE OF OFFICER ADMINISTERING OATH)

(TITLE)

SIGNATURE OF PERSON PREPARING FORM IF OTHER THAN PETITIONER

I declare that this document was prepared by me at the request of the petitioner and is based on all information of which I have any knowledge.

(SIGNATURE)

(ADDRESS)

(DATE)

RECEIVED	TRANS. IN	RET'D. TRANS. OUT	COMPLETED

Section one filed on
The petition is approved for status under
section.

U.S. AT

ALL

JAN X 9 '84

☐ SPOUSE
☐ 201 (b) CHILD

☐ 203 (a) (2)

DATE
OF
ACTION

☐ 201 (b) PARENT

☐ 203 (a) (4)

DD

☐ 203 (a) (1)

☒ 203 (a) (5)

DISTRICT

Lawrence K. K. K.

REMARKS (Continued)

(PETITIONER IS NOT TO WRITE ABOVE THIS LINE)

20. Check the appropriate box below and furnish the information required for the box checked.

☒ Beneficiary will apply for a visa abroad at the American Consulate in Bangkok, THAILAND.
(CITY IN FOREIGN COUNTRY) (FOREIGN COUNTRY)

☐ Beneficiary is in the United States and will apply for adjustment of status to that of a lawful permanent resident in the office of the Immigration and Natural
ization Service at _____ (CITY) (STATE)

If the application for adjustment of status is denied, the beneficiary will apply for a visa abroad at the American Consulate in

(CITY IN FOREIGN COUNTRY)

(FOREIGN COUNTRY)

21. My residence in the United States is: (C/O, if appropriate) (Apt. No.) (Number and Street) (Town or City) (State) (ZIP Code)
c/o P.O. Box. 3581 Savannah, Ga. 31414 or 10509 Middleground Rd. Lot 11. Sav, Ga. 31406

22. My address abroad (if any) is: (Number and street) (Town or city) (Province) (Country)

23. Last address at which I and my spouse resided together
(Town or city) (State or Province) (Country) (Apt. No.) (Number and street) From (Month) (Year) To (Month) (Year)
Saigon VIETNAM 283 Ben Van Don. 5-60 4-75

24. Address in the United States where beneficiary will reside (City) (State)
c/o P.O. Box. 3581. Savannah, Ga. 31414 or 10509 Middleground Rd. Lot 11. Sav, Ga. 31

25. Address at which beneficiary is presently residing (Apt. No.) (Number and street) (Town or city) (Province or State) (ZIP Code)

145 H. To 20, Khu II, Trung tam Petrus Ky, Phuong 5, Quan 10, HO CHI MINH

26. (a) Beneficiary's address abroad (if any) is: (Number and Street) (Town or City) (Province) (Country) City, V.N

(b) If the beneficiary's native alphabet is other than Roman letters, write his/her name and address in the native alphabet:
(Name) (Number and Street) (Town or City) (Province) (Country)

27. If this petition is for a child, (a) is the child married? (b) is the child your adopted child? If so, give
the names, dates, and places of birth of all other children adopted by you. If none, so state.

28. If this petition is for a brother or sister, are both your parents the same as the alien's parents? If not, submit a separate
statement giving full details as to parentage, dates of marriage of parents, and the number of previous marriages of each parent.

29. If separate petitions are also being submitted for other relatives, give names of each and relationship to petitioner.

HUYNH, HOAI VAN. LAM, HOA THI. and BUI, MINH VAN.

30. Have you ever filed a petition for this alien before? NO If so, give place and date of filing and result.

31. If beneficiary is in the United States, give the following information concerning beneficiary:

(a) Last arrived in U.S. as
(Visitor, student, exchange alien, crewman, stowaway, etc.) on
(Month) (Day) (Year)

(b) Date beneficiary's stay expired or will
expire as shown on his Form I-94 or I-95.
(Month) (Day) (Year)

(c) Beneficiary's File number
if any
A-

(d) Name and address of present employer

(e) Date alien began this employment

5

HUỲNH THỊ MAI

IV 77527

Xin chị giúp đỡ
Xin mẫu LOI.Bên
Nhà rất cần mẫu
này -
Cảm ơn chị .

ODP. Prog. IV 77527

HUYNH - THI-MAI. DOB .5-14-45

PHAM- QUỐC -TUY. DOB -9-22-53.

các con:

PHAM MAI TUY-ANH .DOB-4-30-73

PHAM MAI QUỐC-ANH DOB-2-06-76

PHAM-TUY MAI-ANH DOB-8-8-79.

Sponsor:

BUI, THU HUYNH .

P.O. Box 3581.

Savannah, Ga 31404

Ph.

(W)

(H)